

## BIÊN BẢN

### Thực hiện niêm yết công khai một số hoạt động của nhà trường (Tại thời điểm tháng 01 năm 2023)

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 924/SGD&ĐT-TTr ngày 26/6/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai về việc tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Ban chỉ đạo thực hiện các nội dung công khai của nhà trường tổ hợp và tiến hành thực hiện niêm yết công khai một số hoạt động của nhà trường tại thời điểm tháng 1 năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: Vào hồi 7 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2023
- Địa điểm: Trường TH Nguyễn Du

#### II. Thành phần

1. Bà: Nguyễn Thị Tô Châu - Hiệu trưởng- Trưởng ban
2. Bà: Vũ Thị Kim Huế – Trưởng ban thanh tra nhân dân- Thành viên
3. Bà: Phạm Thị Thơm - Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng ban
4. Bà: Đặng Thị Hồng Vân - Phó Hiệu trưởng - Thành viên
5. Bà: Trần Thị Xuân – Nhân viên Kế toán - Thành viên
6. Bà: Vũ Thị Kim Anh - TTCM - Thành viên
7. Bà: Vũ Thị Hương - Giáo viên - Thành viên
8. Bà: Tạ Thị Minh Duyên – TTCM - Thành viên
9. Bà: Nguyễn Thị Huyền- Giáo viên- Thư ký

#### III. Nội dung, hình thức công khai

##### 1. Nội dung công khai



Ban chỉ đạo thực hiện các nội dung công khai của nhà trường đã tiến hành họp bàn và quyết định công khai các nội dung sau:

- Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.
- Công khai Báo cáo quyết toán ngân sách 2022.

## 2. Hình thức công khai

- Công khai tại cuộc họp Hội đồng giáo dục nhà trường.
- Công khai tại bảng tin của nhà trường.
- Công khai trên các nhóm Zalo chung của nhà trường.

## 3. Thời gian công khai

- Thực hiện công khai 30 ngày (từ ngày 17 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 15 tháng 02 năm 2023)

- Trong thời gian thực hiện công khai, trường hợp nếu có ý kiến yêu cầu giải trình và làm rõ hoặc có ý kiến khác về nội dung công khai thì Ban thanh tra nhân dân, công đoàn nhà trường sẽ lập biên bản ghi nhận lại sự việc và báo cáo Hiệu trưởng giải quyết. Nếu không có ý kiến gì về các nội dung công khai thì việc công khai được hoàn tất.

Biên bản được lập tại văn phòng nhà trường, các thành viên thực hiện không có ý kiến gì khác và thống nhất thông qua biên bản thực hiện Niên yết công khai./.



HIỆU TRƯỞNG  
(TRƯỞNG BAN)



Nguyễn Thị Tô Châu

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Huyền

**PHÒNG GD&ĐT LÀO CAI**  
**TRƯỜNG TH NGUYỄN DU**

Số: 03/QĐ-THND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

*Kim Tân, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NSNN NĂM 2023**  
**TRƯỜNG TH NGUYỄN DU**

Căn cứ quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ V/v ban hành quy chế công khai tài chính đối với NSNN, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn gốc đóng góp từ các khoản của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BTC ngày 6/1/2015 của Bộ Tài chính V/v hướng dẫn thực hiện quy chế công khai Tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Lào Cai V/v giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường TH Nguyễn Du;

Xét đề nghị của hội đồng giáo dục trường TH Nguyễn Du tại phiên họp hội đồng tháng 1 năm 2023,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Công khai quyết toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023 của trường TH Nguyễn Du.

( Có phụ biểu thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023 chi tiết kèm theo.)

Hình thức công khai: Thông báo trên phiên họp hội đồng, dán niêm yết trên bảng 3 công khai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



**Điều 3.** Hiệu trưởng trường TH Nguyễn Du, bộ phận Tài chính, văn phòng và toàn bộ giáo viên, nhân viên trong trường liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Tô Châu**



**KẾ HOẠCH CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**  
( Kèm theo QĐ số 03/QĐ-TT ngày 03 tháng 01 năm 2023 của trường

Tiểu học Nguyễn Du )

TT	Chi tiêu	Dự toán huyện giao	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>41</b>	
	<b>Tổng số</b>	<b>6.291.680.000</b>	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi</b>	<b>6.291.680.000</b>	
<b>1</b>	<b>Kinh phí giao tự chủ</b>	<b>5.956.455.000</b>	
	Chi lương, các khoản có tính chất lương và các khoản đóng góp theo lương ( mức lương cơ sở: 1.490.000 đ )	5.402.955.000	
	Chi thường xuyên theo định mức biên chế ( đã trừ 10% tiết kiệm chi thường xuyên tạo nguồn CCTL giai đoạn 2022-2025 theo quy định )	553.500.000	
<b>2</b>	<b>Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương</b>		
<b>III</b>	<b>Kinh phí giao không tự chủ</b>	<b>273.725.000</b>	
	Kinh phí hợp đồng nhân viên y tế trường học	37.440.000	
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 81	5.400.000	
	Kinh phí hỗ trợ giáo viên thể dục ngoài trời, kinh phí trang phục	25.525.000	
	Kinh phí hỗ trợ điện, nước phòng học theo Nghị quyết (1tr/phòng bán trú, 0,6 triệu đồng/phòng không bán trú	28.400.000	
	Kinh phí hỗ trợ, duy trì, cập nhật, nâng cấp các phần mềm. Quản lý ngân sách, quản lý tài sản, lương, kế toán, cài đặt phần mềm quản lý cán bộ	17.600.000	
	Hỗ trợ kinh phí tiền công lao động làm nhiệm vụ bảo vệ trong các cơ sở giáo dục	49.920.000	



	Hỗ trợ kinh phí vệ sinh trường lớp	37.440.000	
	Kinh phí hỗ trợ các hoạt động nhà trường	72.000.000	
<b>VI</b>	<b>Chỉ tiêu tiết kiệm chi thường xuyên</b>	<b>61.500.000</b>	
1	10% Tiết kiệm chi thường xuyên tạo nguồn cải cách tiền lương giai đoạn 2022-2025	61.500.000	

**DỰ TOÁN THU, CHI TỪ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ CỦA ĐƠN VỊ**  
**SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2023**

( Kèm theo QĐ số 03 /QĐ-TH ngày 03 tháng 01 năm 2023 của trường  
Tiểu học Nguyễn Du )

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN 2022	GHI CHÚ
I	<b>Chỉ tiêu thu</b>	<b>141.371.200</b>	
1	Thu cho thuê bếp ăn	141.371.200	
II	<b>Nộp ngân sách nhà nước</b>		
III	<b>Phân bổ nguồn thu sự nghiệp được để lại của đơn vị (I-II)</b>	<b>141.371.200</b>	
*	<b>Biên chế thực hiện hoạt động có thu</b>		
1	Chi phí cho hoạt động dịch vụ (được trừ trước khi tạo nguồn CCTL)	<b>141.371.200</b>	
1.1	Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	56.548.480	
1.2	Chi nộp thuế nhà nước	14.137.120	
1.3	Chi phí trực tiếp	70.685.600	
1.4	Chi phí quản lý (nếu có)		
2	Số còn lại đơn vị quản lý sử dụng (nếu có)		

Số: 02a/BC-THND

Kim Tân, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH**  
**Theo thông tư số: 61/2017/TT-BTC**  
**Năm 2022**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

Theo đề nghị của tổ văn phòng

Trường TH Nguyễn Du báo cáo về công tác quyết toán ngân sách theo thông tư 61/2017/TT-BTC như sau:

**Dự toán sau khi được phân bổ và quyết toán ngân sách được chi tiết cụ thể như sau:**

Nội dung	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	Dự toán đã SD Số dư đến kỳ báo cáo	DT còn lại
			Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo			
1		2	3	4	5=1+4	7	11=5-7-9
Nguồn 12 (Chi không thường xuyên)	108.725.000	179.717.000	398.177.600	398.177.600	506.902.600	364.079.600	142.823.000
Nguồn 13 (chi thường xuyên)	8.725.301	5.596.000.000	5.791.483.699	5.791.483.699	5.800.209.000	5.662.008.593	138.200.407
Nguồn 14 (Cải cách lương)	10.618.488		-10.618.488	-10.618.488			
Nguồn 15 (Chi không thường xuyên)			885.420.000	885.420.000	885.420.000	11.000.000	874.420.000
Thu sử nghiệp						186.758.653	
<b>Cộng tổng</b>	<b>128.068.789</b>	<b>5.775.717.000</b>	<b>7.064.462.811</b>	<b>7.064.462.811</b>	<b>7.192.531.600</b>	<b>6.223.846.846</b>	<b>1.155.443.407</b>



## Chi tiết chi

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Nguồn chi	Số tiền chi
<b>KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm</b>	<b>Nguồn 12 ( Chi không thường Xuyên)</b>	<b>364.079.600</b>
Giáo dục tiểu học		
Phụ cấp ưu đãi nghề		30.239.600
Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập		5.400.000
Chi khác		540.000
Chi khác		19.697.800
Tiền điện		20.954.000
Tiền nước		7.446.000
Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng		42.814.200
Khác		17.600.000
Thuê lao động trong nước		36.000.000
Các thiết bị công nghệ thông tin		37.128.000
Tài sản và thiết bị khác		72.450.000
Chi mua hàng hóa, vật tư		38.874.500
Đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động		1.000.000
Chi khác		33.935.500
<b>KP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm</b>	<b>Nguồn 13( Chi thường Xuyên)</b>	<b>5.662.008.593</b>
Giáo dục tiểu học		
Tiền lương		2.706.402.550
Lương theo ngạch, bậc		2.706.402.550
Phụ cấp lương		1.717.646.231
Phụ cấp chức vụ		48.534.522
Phụ cấp khu vực		202.491.000
Phụ cấp ưu đãi nghề		929.125.260
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		5.364.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề		532.131.449
Phúc lợi tập thể		4.330.000
Tiền tậu xe nghỉ phép năm		1.260.000
Chi khác		3.070.000
Các khoản đóng góp		711.826.214



Bảo hiểm xã hội		525.795.831
Bảo hiểm y tế		90.144.501
Kinh phí công đoàn		65.857.779
Bảo hiểm thất nghiệp		30.028.103
<b>Các khoản thanh toán khác cho cá nhân</b>		<b>76.312.900</b>
Chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế khoán, tự chủ		76.312.900
<b>Thanh toán dịch vụ công cộng</b>		<b>66.152.930</b>
Tiền điện		44.600.630
Tiền nước		20.060.000
Vệ sinh môi trường		1.492.300
<b>Vật tư văn phòng</b>		<b>166.130.000</b>
Vấn phòng phẩm		22.670.000
Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng		35.210.000
Khoán văn phòng phẩm		45.179.500
Vật tư văn phòng khác		63.070.500
<b>Thông tin tuyên truyền liên lạc</b>		<b>37.459.168</b>
Cước phí điện thoại		577.168
Thuê bao kênh vệ tinh, cáp truyền hình, cước internet		27.060.000
Khác		9.822.000
<b>Công tác phí</b>		<b>60.411.000</b>
Tiền vé máy bay, tàu xe		12.461.000
Phụ cấp công tác phí		9.950.000
Tiền thuê phòng ngủ		15.200.000
Khoán công tác phí		22.800.000
<b>Chi phí thuê mướn</b>		<b>6.240.000</b>
Thuê lao động trong nước		6.240.000
<b>Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng</b>		<b>61.497.500</b>
Các thiết bị công nghệ thông tin		54.615.800
Đường điện, cấp thoát nước		6.881.700
<b>Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn</b>		<b>22.250.000</b>
<b>Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành</b>		<b>21.160.100</b>
Chi mua hàng hóa vật tư		18.160.100



Đồng phục, trang phục; bảo hộ lao động		3.000.000
Chi khác		4.190.000
Kinh phí cải cách tiền lương (Thu sự nghiệp)	Nguồn 14( Cải cách tiền lương)	186.758.653
Giáo dục tiểu học		
Các khoản đóng góp		66.823.511
Bảo hiểm xã hội		55.404.670
Bảo hiểm y tế		11.418.841
Thông tin tuyên truyền liên lạc		12.015.000
Chi phí thuê mướn		76.400.000
Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		5.300.000
Sửa chữa, duy tu TS phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		5.500.000
Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		10.510.000
Thuế TN doang nghiệp		10.210.142
Các khoản đóng góp		
Chi không thường xuyên	Nguồn 15( Chi không thường xuyên)	
Khác		5.500.000
Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin		5.500.000
	<b>Cộng:</b>	<b>6.241.219.011</b>

Trên đây là báo cáo quyết toán ngân sách của trường TH Nguyễn Du.

*Nơi nhận:*

- Phòng TC-KH;
- Lưu KT.



**Nguyễn Thị Tô Châu**

## BIÊN BẢN

V/v thực hiện kết thúc niêm yết công khai một số hoạt động của nhà trường  
(Tại thời điểm tháng 01 năm 2023)

### I. Thời gian, địa điểm

Thời gian: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 15 tháng 02 năm 2023

Địa điểm: Tại văn phòng trường TH Nguyễn Du, thành phố Lào Cai.

### II. Thành phần

1. Bà: Nguyễn Thị Tô Châu - Hiệu trưởng- Trưởng ban
2. Bà: Vũ Thị Kim Huế – Trưởng ban thanh tra nhân dân- Thành viên
3. Bà: Phạm Thị Thơm - Phó Hiệu trưởng - Phó trưởng ban
4. Bà: Đặng Thị Hồng Vân - Phó Hiệu trưởng - Thành viên
5. Bà: Trần Thị Xuân – Nhân viên Kế toán - Thành viên
6. Bà: Vũ Thị Kim Anh - TTCM - Thành viên
7. Bà: Vũ Thị Hương - Giáo viên - Thành viên
8. Bà: Tạ Thị Minh Duyên – TTCM - Thành viên
9. Bà: Nguyễn Thị Huyền- Giáo viên- Thư ký

### III. Nội dung

Ban chỉ đạo thực hiện các nội dung công khai của nhà trường đã tiến hành xem xét thời gian và lập biên bản kết thúc niêm yết công khai một số hoạt động sau:

Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

Công khai Báo cáo quyết toán ngân sách 2022.

Nay hết thời gian niêm yết công khai là 30 ngày. Trong thời gian niêm yết công khai tại cuộc họp Hội đồng giáo dục nhà trường; hòm thư điện tử của nhà trường; trên các nhóm Zalo chung của nhà trường; trên website. Nhà trường không có đơn thư phản ánh, đóng góp ý kiến về các nội dung công khai.



Vì vậy Ban chỉ đạo thực hiện các nội dung công khai của nhà trường đã tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai một số hoạt động của nhà trường tại thời điểm tháng 01 năm 2023.

Thời gian kết thúc niêm yết công khai: Ngày 15 tháng 02 năm 2023

Biên bản được lập xong vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe, thống nhất thông qua biên bản

**HIỆU TRƯỞNG  
(TRƯỞNG BAN)**



**Nguyễn Thị Tô Châu**

**THƯ KÝ**

**Nguyễn Thị Huyền**

